

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **167/2021/HS-ST**

Ngày: 24/3/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Trần Văn Chánh – Cán bộ hưu trí.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Chi - Cán bộ hưu trí.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nông Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

**Đoàn Hoàng G;** tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1998; tại CM; Hộ khẩu thường trú: HKTT: ấp TT, xã TH, huyện CN, tỉnh CM; Chỗ ở hiện nay: Tổ 10A, khu phố LD 3, phường TP, thành phố BH, tỉnh DN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1978 (còn sống) và bà Đoàn Cẩm P, sinh năm 1980 (còn sống); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất và chưa có vợ con.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 25/10/2020, chuyển tạm giam theo lệnh số 1435 ngày 03/11/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Biên Hòa. (Có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Đoàn Hoàng G là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 09 giờ 30 ngày 25/10/2020, G đi đến khu vực chùa Long Tuyên, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, gặp người thanh niên tên Tr (không rõ lai lịch) mua 01 (một) tép ma túy tổng hợp (hàng đá) đựng trong đoạn

ống nhựa hàn kín hai đầu với giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), mục đích để sử dụng.

Đến khoảng 10 giờ 10 phút cùng ngày, khi G đang cất giấu tép ma túy nêu trên dưới chiếc ghế gỗ trong phòng trọ của G tại phòng số 4 dãy nhà trọ thuộc tổ 10A, khu phố Long Đức 3, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an phường Tam Phước kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

\* Vật chứng thu giữ: 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu (tép) bên trong chứa chất tinh thể màu trắng đã được niêm phong, có chữ ký của Đoàn Hoàng G và hình dấu mộc tròn của Công an phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Về các vấn đề khác của vụ án: Tại Kết luận giám định số 2482/KLGD-PC09 ngày 30/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận: “Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2273 gam, loại: Methamphetamine”.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã nhận tội theo như nội dung cáo trạng mô tả và không có ý kiến hay khiếu nại kết luận giám định nêu trên. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo và không có ý kiến về kết luận giám định.

Tại Bản cáo trạng số 93/CT/VKSBBH- HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Đoàn Hoàng G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Đoàn Hoàng G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo Đoàn Hoàng G mức án từ 14 (mười bốn) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định;

Đối với tên Tr (chưa rõ lai lịch) bán ma túy cho Đoàn Hoàng G, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi của mình là sai và rất ân hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong hồ sơ vụ án: Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Hoàng G đã khai nhận: Vào lúc 10 giờ 10 phút ngày 25/10/2020, tại phòng số 4 dãy nhà trọ thuộc tổ 10A, khu phố Long Đức 3, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Đoàn Hoàng G đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2273 gam ma túy, loại Methamphetamine thì bị Công an phường Tam Phước phát hiện, bắt quả tang đối với G và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Biên Hòa điều tra xử lý. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; lời khai người làm chứng. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như nội dung bản cáo trạng số 93/CT/VKSBH-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo biết rõ việc tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn vi phạm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có;

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình phạt đối với bị cáo, xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo G đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên, căn cứ vào tài liệu chứng cứ và lời khai tại phiên tòa của bị cáo cho thấy bị cáo không có thu nhập và không có tài sản nào khác. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là 0,2149 gam (Theo Quyết định chuyển vật chứng số 1973/QĐ-VKSBH ngày 25/01/2021 và Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa ngày 04/02/2021 là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ nên căn cứ theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với đối tượng tên Trường (chưa rõ lai lịch) đã bán ma túy cho Đoàn Hoàng G cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo G phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. **Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Đoàn Hoàng G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. **Điều luật áp dụng và xử phạt:**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Đoàn Hoàng G: 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là 0,2149 gam (Theo Quyết định chuyển vật chứng số 1973/QĐ-VKSBH ngày 25/01/2021 và Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa ngày 04/02/2021).

3. **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo G phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. **Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa (2);
- Công an TP. Biên Hòa (2);
- Thi hành án hình sự (5);
- Bị cáo (1);
- Lưu VP - Hồ sơ vụ án (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Quỳnh**